

Số: /2023/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

**Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi tổ chức các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**DỰ THẢO**

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ ...

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .. tháng .. năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi tổ chức hoạt động có tính chất đặc thù trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

a) Quy định mức chi tiền bồi dưỡng các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

b) Quy định mức chi tiền bồi dưỡng các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tổ chức kỳ thi tuyển sinh đầu cấp phổ thông.

c) Quy định mức chi tiền bồi dưỡng các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp.

d) Nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi: hội thi giáo dục an toàn giao thông; hội thi cô nuôi trẻ giỏi; hội thi gia đình - dinh dưỡng - trẻ thơ; hội thi bé với dinh dưỡng; hội thi bé khéo tay, bé nhanh trí, bé tập làm nội trợ; cuộc thi khoa học kỹ thuật; cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp; kỳ thi

cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông; hội thi viết chữ đúng – rèn chữ đẹp, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội thi thanh lịch; hội thi câu lạc bộ tiếng anh, hội thi olympic tiếng anh; hội thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hội thi tuyên truyền pháp luật; hướng nghiệp; hội thi cán bộ đoàn, đội giỏi.

d) Nội dung và mức chi tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi; hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi; hội thi cán bộ thư viện giỏi; hội thi xây dựng thiết bị dạy học; hội thi thiết kế bài giảng điện tử; hội thi đồ dùng dạy học; hội thi giáo viên thanh lịch; hội thi văn nghệ giáo viên; hội thi tổng phụ trách đội giỏi; hội thi tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

e) Nội dung, mức chi tổ chức hội thao quốc phòng và an ninh; hội khỏe phù đổng; hội thi thể thao học sinh.

f) Nội dung và mức chi tiền công các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thanh tra hoạt động khác; thẩm định sáng kiến kinh nghiệm ngành giáo dục; hội đồng xét tặng danh hiệu nhà giáo nhân dân, nhà giáo ưu tú.

## 2. Đối tượng áp dụng:

Các cá nhân, cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục có liên quan đến công tác tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## **Điều 2. Quy định mức chi bồi dưỡng các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tổ chức các hoạt động của ngành giáo dục**

1. Quy định mức chi tiền bồi dưỡng các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Quy định mức chi tiền bồi dưỡng các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tổ chức kỳ thi tuyển sinh đầu cấp phổ thông theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Quy định mức chi tiền bồi dưỡng các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này.

4. Nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi: hội thi giáo dục an toàn giao thông; hội thi cô nuôi trẻ giỏi; hội thi gia đình - dinh dưỡng - trẻ thơ; hội thi bé với dinh dưỡng; hội thi bé khéo tay, bé nhanh trí, bé tập làm nội trợ; cuộc thi khoa học kỹ thuật; cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp; kỳ thi cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông; hội thi viết chữ đúng – rèn chữ đẹp, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội thi thanh lịch; hội thi câu lạc bộ tiếng anh, hội thi olympic tiếng anh; hội thi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hội thi tuyên truyền pháp luật; hướng nghiệp; hội thi cán bộ đoàn, đội giỏi theo phụ lục IV ban hành kèm theo nghị quyết này.

5. Nội dung và mức chi tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi; hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi; hội thi cán bộ thư viện giỏi; hội thi xây dựng thiết bị dạy học; hội thi thiết kế bài giảng điện tử; hội thi đồ dùng dạy học; hội thi giáo viên thanh lịch; hội thi văn nghệ giáo viên; hội thi tổng phụ trách đội giỏi; hội thi tự

làm và sử dụng đồ dùng dạy học theo phụ lục V ban hành kèm theo nghị quyết này.

6. Nội dung, mức chi tổ chức hội thao quốc phòng và an ninh; hội khỏe phù đổng; hội thi thể thao học sinh theo phụ lục VI ban hành kèm theo nghị quyết này.

7. Nội dung và mức chi tiêu công các chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thanh tra hoạt động khác; thẩm định sáng kiến kinh nghiệm ngành giáo dục; hội đồng xét tặng danh hiệu nhà giáo nhân dân, nhà giáo ưu tú theo phụ lục VII ban hành kèm theo nghị quyết này.

### **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán hàng năm của đơn vị. Đối với nội dung, mức chi cấp trường, đơn vị sử dụng từ nguồn chi thường xuyên giao tự chủ và được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Mức chi quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết này được áp dụng thực hiện cho những ngày thực tế làm việc trong thời gian tổ chức các hoạt động. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong ngày thì được hưởng một mức thù lao cao nhất.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ      thông qua ngày      tháng      năm      và có hiệu lực từ ngày tháng năm ./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Các bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Vụ Pháp chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, VHXH.

#### **CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**